TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2017 /DS - PT
Ngày 26/ 9/ 2017

Về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoa.**

- Các thẩm phán: **Ông Phạm Văn Khôi**

Ông Lê Văn Tài.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình: Bà Phạm Thị Phương – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 26 /9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2017/TLPT- DS ngày 11/8/2017 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*. Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS - ST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N bị kháng cáo và Viện Kiểm Sát nhân dân Tỉnh Ninh Bình kháng nghị.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐPT – DS ngày 7 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường S – sinh năm 1955

Trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện theo ủy quyền của ông S: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1990 (con gái ông S); ĐKNKTT: Xóm 11 xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/9/2017).

Bị đơn: Hợp tác xã nông nghiệp xã L, huyện N.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn N – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp.

Tại phiên tòa có mặt: chị H, ông N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện bản tự khai và tại phiên tòa ông Nguyễn Trường S trình bày:

Năm 1991 ông Nguyễn Trường S có cho Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp xã L và Ủy ban nhân dân (UBND) xã N vay số tiền là 17.300.000đ (mười bảy triệu ba trăm ngàn đồng) lãi xuất là 8%/tháng. Đến nay Ủy ban nhân dân xã N đã trả hết phần nợ của UBND xã nhưng HTX nông nghiệp chưa trả nợ còn nợ ông S số tiền là 11.300.000đ (mười một triệu ba trăm ngàn đồng). Nay ông S yêu cầu HTX L trả nợ cho ông số tiền gốc và lãi theo hợp đồng vay.

Trong bản khai và tại phiên tòa đại diện Hợp tác xã Nông nghiệp xã N ông Phạm Văn N trình bày:

Ông làm chủ nhiệm HTX nông nghiệp xã N vào cuối tháng 8/2012. Khi ông nhận chức vụ đã kế thừa các tài sản cố định và các loại giấy tờ sổ sách của HTX nông nghiệp khi bàn giao từ Chủ nhiệm trước không có khoản nợ nào của ông Nguyễn Trường S. Ông N đề nghị Tòa án xác minh vấn đề công nợ của HTX nông nghiệp xã N và ông S để giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện nay ông S còn nợ dịch vụ của HTX nông nghiệp L từ trước năm 2000 đến nay là 3.242.000đ (ba triệu hai trăm bốn hai ngàn đồng).

Đến ngày 27/6/2017 ông N có đơn đề nghị về số nợ của ông S nợ HTX nông nghiệp xã N ông N không yêu cầu giải quyết trong vụ án mà giải quyết bằng vụ kiện khác.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 29/6/2017 Tòa án nhân dân huyện N đã quyết định:

Áp dụng Điều 87, Điều 357, Điều 370, Điều 429, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015. Nghị quyết 03/2012 ngày 3/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Điều 226, 271; khoản 1 – Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trường S.

Buộc HTX nông nghiệp xã N do ông Phạm Văn N là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc HTX nông nghiệp phải trả cho ông S số tiền gốc là 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng).

Không chấp nhận số tiền lãi xuất theo thỏa thuận trên tổng số tiền gốc mà ông S yêu cầu HTX nông nghiệp xã N phải trả cho ông S.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 1/7/2017 ông Nguyễn Trường S kháng cáo không N trí với bản án của Tòa án nhân dân huyện N không chấp nhận yêu cầu của ông buộc HTX nông nghiệp xã N trả lãi xuất theo thỏa thuận cho ông từ năm 1991 đến nay. Do vậy ông S kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại toàn bộ vụ án để bảo vệ quyền lợi cho ông.

Ngày 28/7/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quyết định kháng nghị số 03/QĐ - KNPT- VKS kháng nghị bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS - ST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N theo hướng: ông S khởi kiện đề nghị HTX nông nghiệp L trả cho ông số tiền 11.300.000đ và tiền lãi xuất 8%/tháng vay từ năm 1991. Quá trình giải quyết ông S thừa nhận hiện tại HTX nông nghiệp xã N còn nợ ông 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng) và tiền lãi xuất theo hợp đồng. Tòa án nhân dân huyện N đã buộc HTX nông nghiệp xã N trả lại cho ông S 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng) là phù hợp với pháp luật. Khi thụ lý vụ án Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Bộ luật dân sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật; tại Điều 184 BLTTDS 2015 quy định "Tòa án chỉ áp dụng các quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án quyết định giải quyết vụ việc". Trong vụ án này các đương sự không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên Tòa án phải giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông S đòi HTX nông nghiệp xã N phải trả cả gốc và lãi theo quy định của Bộ luật dân sự 2015 và tính lãi xuất theo quy định tại Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Bản án sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông S đòi HTX nông nghiệp L trả lãi xuất của số tiền nợ gốc là vi phạm Điều 517, khoản 2 – Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Điều 149; khoản 2 – Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 ảnh hưởng đền quyền lợi của ông S. Do vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm nêu trên theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trường S buộc HTX nông nghiệp L trả cho ông S số tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Nguyễn Thị H đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trường S và ông Phạm Văn N đại diện theo pháp luật của HTX nông nghiệp xã N đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S số tiền gốc là 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng).Tiền lãi: Tính lãi theo mức lãi xuất quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 là 20%/năm; thời hạn tính từ ngày vay 1/12/1991

đến ngày xét xử phúc thẩm 26/9/2017 (25 năm 8 tháng 26 ngày) với tổng số tiền là 49.933.000đ (bốn chín triệu chín trăm ba ba ngàn đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi xuất HTX nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S là 59.633.000đ (năm mươi chín triệu sáu trăm ba ba ngàn đồng).

Án phí HTX nông nghiệp xã N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về đường lối giải quyết vụ án: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H đại diện theo ủy quyền của ông S và ông Phạm Văn N đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã nông nghiệp xã N đã thỏa thuận được với nhau về vệc giải quyết vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa là tự nguyện, không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Trường S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sửa bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS – ST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N theo sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa. Án phí Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Nguyễn Thị H đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trường S và ông Phạm Văn N đại diện theo pháp luật của HTX nông nghiệp xã N đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S số tiền gốc là 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng). Tiền lãi: Tính theo mức lãi xuất 20%/năm; thời hạn tính từ ngày vay 1/12/1991 đến ngày xét xử phúc thẩm 26/9/2017 (25 năm 8 tháng 26 ngày) với tổng số tiền là 49.933.000đ (Bốn chín triệu chín trăm ba ba ngàn đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi xuất HTX nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S là 59.633.000đ (năm mươi chín triệu sáu trăm ba ba ngàn đồng).

Về án phí: HTX nông nghiệp xã N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án dân sự số 01/2017/DSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N theo sự thỏa thuận của các đương sự.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải nộp 2.981.000đ (hai triệu chín trăm tám mốt ngàn đồng).

- Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Trường S không phải nộp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 463, Điều 466; Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Điều 147, Điều 148, Điều 300, khoản 2 - Điều 308; Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trường S, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N theo sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S số tiền gốc là 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng). Tiền lãi: Tính theo mức lãi xuất 20%/năm; thời hạn tính từ ngày vay 1/12/1991 đến ngày xét xử phúc thẩm 26/9/2017 (25 năm 8 tháng 26 ngày) với tổng số tiền là 49.933.000đ (bốn chín triệu chín trăm ba ba ngàn đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi xuất, Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải trả cho ông Nguyễn Trường S là 59.633.000đ (năm mươi chín triệu sáu trăm ba ba ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Trường S có đơn đề nghị thi hành án, Hợp tác xã nông nghiệp xã N không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 – Điều 468 BLDS; nếu không thỏa thuận thì thực hiện tính lãi xuất theo quy định tại khoản 2 – Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Hợp tác xã nông nghiệp xã N phải nộp 2.981.000đ (hai triệu chín trăm tám mốt ngàn đồng).

- Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Trường S không phải nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành bản án, tự nguyện thi hành bản án hoặc bị cưỡng chế thi hành bản án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hoa

Nơi nhận
- *Toà án nhân dân Tối cao (1);*
- *VKSND Tỉnh Ninh Bình (2);*
- *Phòng K.T.G.Đ (1);*
- *Chi cục THAhuyện.N (1);*
- *TAND huyện N (1);*
- *Các đ- ơng sự*
- *L- u hồ sơ (1);*
- *L- u toà (*1).

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Khôi **Lê Văn Tài** **Nguyễn Thị Hoa**

Nơi nhận
- *Toà án nhân dân Tối cao (1);*
- *VKSND Tỉnh Ninh Bình (2);*
- *Phòng K.T.G.Đ (1);*
- *Chi cục THADS TP Ninh Bình (1);*
- *TAND TP Ninh Bình (1);*
- *Các đ- ơng sự*
- *L- u hồ sơ (1);*
- *L- u toà (*1).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hoa